

Họ và tên:

Lớp:

PHIẾU BÀI TẬP: CỘNG, TRỪ CÁC SỐ TRÒN CHỤC

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Kết quả của phép tính $30 + 40$ là:

- A. 50 B. 60 C. 70 D. 80

Câu 2. Kết quả của phép tính $70 - 20$ là:

- A. 50 B. 60 C. 30 D. 40

Câu 3. Phép tính có kết quả lớn nhất là:

- A. $90 - 50$ B. $20 + 30$ C. $80 - 10$ D. $20 + 40$

Câu 4. Số thích hợp điền vào ô trống $20 + [?] = 80$ là:

- A. 50 B. 60 C. 30 D. 40

Câu 5. Kết quả của phép tính $20 + 50$ là:

- A. 60 B. 70 C. 80 D. 90

Câu 6. 8 chục trừ 3 chục bằng mấy chục?

- A. 5 chục B. 4 chục C. 6 chục D. 11 chục

Câu 7. Số tròn chục lớn nhất trong các số: 30, 80, 50, 20 là:

- A. 30 B. 50 C. 80 D. 20

Câu 8. Phép tính nào dưới đây có kết quả bé nhất?

- A. $90 - 40$ B. $10 + 20$ C. $80 - 30$ D. $70 - 20$

Câu 9. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: $40 + = 80$

- A. 20 B. 30 C. 40 D. 50

Câu 10. Kết quả của phép tính $90 - 30 - 20$ là:

- A. 40 B. 50 C. 60 D. 70

Câu 11. Dấu thích hợp điền vào chỗ trống: $30 + 20 60$

- A. $>$ B. $<$ C. $=$ D. Không có dấu

Câu 12. Phép tính $50 + 10$ có kết quả bằng phép tính nào?

- A. $90 - 40$ B. $80 - 20$ C. $70 - 30$ D. $20 + 30$

Câu 13. Số liền sau của kết quả phép tính $60 - 10$ là:

- A. 49 B. 50 C. 51 D. 61

Câu 14. Tìm số tròn chục điền vào chỗ trống: $60 - = 10$

- A. 30 B. 40 C. 50 D. 70

Câu 15. $70 \text{ cm} - 30 \text{ cm} =$

- A. 40 B. 40 cm C. 50 cm D. 100 cm

Câu 16. Số tròn chục nhỏ nhất trong các số 10, 40, 90, 70 là:

- A. 40 B. 70 C. 10 D. 90

Câu 17. Có 4 chục con gà, thêm 2 chục con gà nữa là bao nhiêu con gà?

- A. 20 con B. 42 con C. 60 con D. 50 con

Câu 18. Số nào cộng với 30 để được kết quả bằng 90?

- A. 50 B. 60 C. 70 D. 40

Câu 19. Kết quả của phép tính $10 + 20 + 30$ là:

A. 40

B. 50

C. 60

D. 70

Câu 20. Hiệu của 90 và 40 là:

A. 50

B. 40

C. 60

D. 30

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Tính:

$10 + 30 = \dots\dots$

$70 + 10 = \dots\dots$

$30 + 30 = \dots\dots$

$10 + 40 = \dots\dots$

$90 - 40 = \dots\dots$

$40 + 40 = \dots\dots$

$50 + 20 = \dots\dots$

$20 + 70 = \dots\dots$

$80 + 10 = \dots\dots$

$50 + 30 = \dots\dots$

$60 - 20 = \dots\dots$

$70 - 50 = \dots\dots$

Bài 2. Số?

$30 + \boxed{} = 70$

$\boxed{} + 40 = 90$

$60 + \boxed{} = 80$

$\boxed{} + 20 = 50$

$80 - \boxed{} = 20$

$\boxed{} - 10 = 50$

$90 - \boxed{} = 30$

$\boxed{} - 50 = 40$

Bài 3. Nhà Hiền có 3 chục quả trứng, mẹ mua thêm 2 chục quả trứng nữa. Hỏi nhà Hiền có tất cả bao nhiêu quả trứng?

a. Phép tính:

b. Trả lời: Nhà Hiền có tất cả quả trứng.

Bài 4. Mẹ Hà mua 3 chục quả cam, mẹ mang 1 chục quả biếu ông bà. Hỏi mẹ Hà còn lại bao nhiêu quả cam?

a. Phép tính:

b. Trả lời: Mẹ Hà còn lại quả cam.

Bài 5. Lớp 1A quyên tặng 5 chục quyển vở, lớp 1B quyên tặng 4 chục quyển vở. Hỏi cả hai lớp quyên tặng bao nhiêu quyển vở?

a. Phép tính:

b. Trả lời: Cả hai lớp quyên tặng quyển vở.